

Số: 81/ BCMNDH

Hải Châu ngày 20 tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG TẬP THỂ ĐƠN VỊ
THEO NGHỊ ĐỊNH 90/2020/NĐ-CP
NĂM HỌC 2025-2026

Thực hiện Công văn số 435/ UBND&VHXH ngày 28 tháng 4 năm 2026 v/v hướng dẫn đánh giá và xếp loại chất lượng viên chức, tập thể năm học 2025 – 2026.

Căn cứ Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ công chức, viên chức;

Căn cứ Phương hướng chiến lược phát triển nhà trường. Kế hoạch giáo dục nhà trường và các kết quả hoạt động sau 1 năm thực hiện nhiệm vụ chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục. Căn cứ các tiêu chí đánh giá xếp loại đơn vị.

Hội đồng tự đánh giá tiến hành đánh giá chất lượng đơn vị năm học 2025-2026 như sau:

1. Các tiêu chí về xây dựng tổ chức, tập thể:

a) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, nội quy, quy chế của đơn vị

100% cán bộ giáo viên có tinh thần đoàn kết, xây dựng cơ quan, tổ chức, đơn vị trong sạch, vững mạnh; Thực hiện các quy định, quy chế, nội quy của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công tác;

100% cán bộ giáo viên chấp hành chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình.

b) Thực hiện tốt các quy định của Chính phủ và quy định của BGD&ĐT về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị và các quy chế khác; thực hiện tốt luật phòng chống tham nhũng; đảm bảo thực hiện đúng quy định về quy chế dân chủ cơ sở

Xây dựng và thực hiện tốt các nội quy quy chế tại cơ quan: Quy chế làm việc của cơ quan – Quy chế dân chủ trường học – Quy chế chi tiêu nội bộ - Quy chế thực hiện văn hóa công sở - Quy tắc ứng xử trong cơ quan – Quy chế thi đua khen thưởng.

Không để xảy ra các vụ, việc vi phạm kỷ luật, vi phạm pháp luật phải xử lý, tình trạng khiếu nại, tố cáo kéo dài;

Không có các biểu hiện tham ô, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, quan liêu, cơ

hội, vụ lợi, hách dịch, cửa quyền; không có biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa;

Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, thanh tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền;

C) Tích cực tham gia vào các hoạt động chung của ngành, của địa phương; thực hiện tốt công tác cải cách hành chính; thực hiện tốt việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” để vận dụng vào các lĩnh vực công tác của đơn vị.

- Xây dựng phương hướng chiến lược phát triển nhà trường theo các quy định của Bộ giáo dục và đào tạo, bảo đảm phù hợp với kinh tế - xã hội của địa phương, tầm nhìn sứ mệnh và các giá trị cốt lõi của nhà trường.

- Quán triệt, thể chế hóa và thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại cơ quan, tổ chức, đơn vị;

- Duy trì kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;

- Chỉ đạo, thực hiện công tác cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ, công chức tại cơ quan, tổ chức, tại đơn vị.

- 100% CBGVNV Tích cực “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”

d) Chấp hành nghiêm việc báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất

Thực hiện tốt công tác tiếp nhận các công văn đi và đến – Xây dựng các báo cáo kịp thời về cấp trên và các thông báo cho tập thể về các chủ trương của ngành kịp thời và chính xác.

đ) Phối hợp tốt với các đơn vị có liên quan việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ,

Tổ chức thực hiện việc chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ từ 24 tháng tuổi đến 6 tuổi theo chương trình giáo dục.

Chủ động đề xuất tham gia tuyển dụng cán bộ viên chức và người lao động, quản lý sử dụng cán bộ giáo viên nhân viên để thực hiện chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ.

Thực hiện các hoạt động về Kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định, công khai các mục tiêu chương trình, kế hoạch giáo dục, điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, kết quả đánh giá kiểm định chất lượng và xây dựng trường chuẩn quốc gia.

Huy động trẻ đến trường đạt chỉ tiêu và trẻ chuyên cần đạt kế hoạch đầu năm. Đạt phổ cập giáo dục năm 2025 và xây dựng kế hoạch năm 2026.

Huy động các nguồn lực, Tiết kiệm kinh phí để tăng cường cơ sở vật chất thiết bị theo kế hoạch đề ra.

Tham mưu với các tổ chức đoàn thể chỉ trị xã hội trên địa bàn xã – Phối hợp giữa gia đình và nhà trường để thực hiện hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng – giáo dục trẻ.

Quản lý chỉ đạo: Hoạt động giáo dục của nhà trường thực hiện theo mục tiêu, nguyên lý, phương châm giáo dục của Đảng, chương trình, nội dung, phương pháp giáo dục dựa theo các văn bản của nhà nước và Bộ Giáo dục - Đào tạo hàng năm.

Nhà trường có kế hoạch Kiểm tra giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chính trị các hoạt động để thực hiện nhiệm vụ năm học .

Xây dựng bộ máy nhà trường đảm bảo đủ về số lượng nâng cao về chất lượng – có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, tinh giảm biên chế, phòng chống tham nhũng, quan liêu, biểu hiện suy thoái về đạo đức chính trị, đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và xây dựng đơn vị trong sạch, vững mạnh

2. Các tiêu chí về kết quả thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ được giao

a) Việc cụ thể hóa, xây dựng các chương trình, kế hoạch công tác hàng năm để thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao;

b) Kết quả thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ được giao.

2. KẾT QUẢ THỰC HIỆN TỐT CÁC CHỈ TIÊU, KẾ HOẠCH VÀ NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO.

Chỉ tiêu 1: Về số lượng trẻ đến trường

Trường có **10 nhóm**, lớp và **239 trẻ**. Được bố trí:

02 Nhóm trẻ 57 trẻ /147 trẻ tỷ lệ 38%

08 lớp mẫu giáo: 182/198 huy động tại trường đạt 92% (còn 16 cháu học tại các nhóm lớp tư thực, Grihau, Hoàng yển, Hoàng Anh)

02 Lớp MG 3 tuổi/ 48 trẻ /55 cháu tỷ lệ 90% có 7 cháu học tư thực

03 Lớp MG 4 tuổi/ 69 trẻ/ 73 cháu tỷ lệ 94,5% có 4 cháu học tư thực

03 Lớp MG 5 tuổi/ 65 trẻ/70 cháu tỷ lệ 93% có 5 cháu học tư thực

Nhà trường phối hợp với các cơ sở tư thực trong xã Huy động 38 % trẻ nhà trẻ ra lớp và 100% trẻ mẫu giáo đến trường đạt chỉ tiêu phổ cập giáo dục cho trẻ mẫu giáo từ 3 – 5 tuổi.

Chỉ tiêu 2: Chất lượng CSNDGD trẻ

Chăm sóc - nuôi dưỡng:

- Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ; không có dịch bệnh, ngộ độc thức ăn xảy ra trong trường, tuyệt đối không có bạo hành trẻ em trong trường học ;

- 100% trẻ có thói quen vệ sinh văn minh trong ăn uống và kỹ năng tự phục vụ theo yêu cầu độ tuổi.

- 100% trẻ được sử dụng nguồn nước sạch, công trình vệ sinh đạt yêu cầu tối thiểu để thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe cho trẻ.

- 100% trẻ ăn bán trú bảo đảm mức ăn 20.000đ/ngày/trẻ, bữa ăn cân đối về các chất dinh dưỡng, đủ lượng theo số tiền ăn của trẻ và công khai minh bạch trong quản lý chế độ ăn của trẻ.

- 100% trẻ được tiêm chủng, cân đo theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng theo quy định

- Đã phối hợp với trạm y tế xã Hải Châu về khám sức khỏe cho trẻ: Tổng số trẻ được KSK: 239/239 tỉ lệ 100% (Trong đó trẻ không mắc bệnh 183/239 tỉ lệ 76,6%; Bệnh hô hấp 0/239 tỉ lệ 0%; Bệnh sâu răng 54/239 tỉ lệ 22,6%; Bệnh khác 1/239 tỉ lệ 0,4%.

*Cân đo theo dõi sức khỏe trẻ đợt 3 Tổng số trẻ được cân đo: 239 cháu:

Kết quả: SDD thể nhẹ cân: 3/239 chiếm tỷ lệ 1.2% béo phì: 0/239 chiếm tỷ lệ 0.%

SDD thể thấp còi: 8/239 chiếm tỷ lệ: 3,3%

SDD thể Nhẹ cân giảm so với đầu năm 5,2 % không chế trẻ thừa cân béo phì

SDD thể thấp còi giảm so với đầu năm 6%

3. Kết quả Giáo dục:

3.1.Tổ chức thực hiện tốt chương trình giáo dục:

- Nhà trường Tổ chức thực hiện chương trình đảm bảo 35 tuần/năm học theo quy định; Rà soát đánh giá thực hiện chương trình giáo dục theo 9 chủ đề, các hoạt động giáo dục được giáo viên triển khai rất khoa học, có nhiều phương pháp biện pháp sáng tạo trong cách tổ chức các hoạt động trải nghiệm, trẻ hứng thú thực hiện tiếp thu các kiến thức mới lạ.

Chương trình giáo dục được giáo viên sử dụng các phương pháp theo hướng đổi mới hợp lý, phát huy tính tích cực của trẻ, tạo cơ hội nhiều trẻ tham gia hoạt động, trẻ được bộc lộ hết khả năng của riêng mình, thể hiện đặc trưng từng hoạt động. Giáo viên tổ chức, điều khiển, hỗ trợ đúng lúc, không làm thay trẻ thực hiện tốt chuyên đề lấy trẻ làm trung tâm và kết thúc chương trình giáo dục đến ngày 22/5/2026.

- Có nhiều đổi mới trong công tác quản lý, phát huy hết khả năng của các tổ chức chính trị trong nhà trường đặc biệt là Hội cha mẹ học sinh để thực hiện hiệu quả công tác chăm sóc và giáo dục trẻ

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường công khai các mục tiêu giáo dục, kết quả thực hiện, đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thực hiện chương trình giáo dục.

Tổ chức ngày hội thể thao của trẻ với nhiều hoạt động nổi bật mang tính giáo dục cao lan tỏa đến phụ huynh học sinh: Hội phụ huynh và Giáo viên đã Tổ chức chương trình tri ân nhà giáo ngày 20/11 được đánh giá cao tại lớp A3, A2 và B2;

Hội thi văn nghệ giải nhất thuộc về Lớp A1, Giải Nhì: A2; 8 lớp đồng giải 3.

Đa số các lớp đã rèn nề nếp cho trẻ có thói quen vệ sinh cá nhân, ăn, ngủ, đúng quy chế chuyên môn: Xếp loại tốt: A3; A2; A1; B2; B3 D1; Xếp loại khá: C2, C1; D2; B1.

- Kết quả thực hiện chuyên đề “*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm*” giai đoạn 2021-2025; “*Kế hoạch phối hợp Gia đình - Nhà trường và Cộng đồng*” trong công tác NDCSGD trẻ; Hướng dẫn tổ chức các hoạt động “*hỗ trợ trẻ 5 tuổi trong giai đoạn chuyển tiếp từ mầm non lên tiểu học*”; “*Bé với an toàn giao thông*”.

Các lớp đã phối hợp với phụ huynh tạo môi trường trong và ngoài lớp học phong phú như “gian hàng” Lớp A3, A2 Góc “Spa” lớp B2, Gian hành lớp B3, Lớp C2, Góc thư viện Lớp A1, ngoài ra các lớp còn tạo nhiều hoạt động ở “Khu vui chơi”; “Vườn rau của bé”; “Thư viện xanh”; xây dựng “Góc hoạt động STEM”; Trẻ được hoạt động trải nghiệm nhằm đáp ứng nhu cầu chủ đạo là chơi mà học của trẻ. Nâng cao năng lực, ý thức trách nhiệm của CBQL, GV và cha mẹ trẻ. Huy động sự tham gia của gia đình và xã hội trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục; ..

Giáo viên tích cực ứng dụng các phương pháp dạy học tiên tiến, Ứng dụng phương pháp giáo dục Montessori lĩnh vực thực hành cuộc sống; phương pháp giáo dục STEAM, Ứng dụng sơ đồ tư duy Minmap; Ứng dụng nghệ thuật sáng tạo bảo đảm tính khoa học, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với văn hóa và điều kiện của địa phương, của nhà trường và khả năng, nhu cầu của trẻ. **Được Đánh giá cao Tại Lớp A3, A2, A1, B2, B3;**

- Đánh giá sự phát triển của trẻ: Trẻ được đánh giá hàng ngày; cuối chủ đề; giáo viên đánh giá sự phát triển của trẻ đúng với khả năng của trẻ, không tạo áp lực về thành tích, không so sánh, xếp loại trong đánh giá trẻ; mục tiêu đề xây dựng, điều chỉnh kế hoạch và tổ chức các hoạt động giáo;

Phối kết hợp với phụ huynh để tạo môi trường đáp ứng nhu cầu, hứng thú chơi của trẻ, tạo điều kiện cho tất cả trẻ có thể chơi mà học, học bằng chơi, phù hợp với điều kiện thực tế; mang tính mở, tạo điều kiện cho trẻ dễ dàng lựa chọn và sử dụng đồ dùng, đồ chơi để thực hành, trải nghiệm.

Kết quả cụ thể:

*** Tỷ lệ chuyên cần**

- Tỷ lệ chuyên cần của trẻ 5 tuổi đạt 99,2% vượt chỉ tiêu đề ra 1,2%

- Tỷ lệ chuyên cần dưới 5 tuổi đạt 97,1% vượt chỉ tiêu đề ra 3,1%

*** *Chất lượng đánh giá cuối độ tuổi:***

- 100% trẻ nhà trẻ được đánh giá cuối độ tuổi theo 4 lĩnh vực đạt 92,9 % vượt mức kế hoạch 0,9%
- 100% trẻ Mẫu giáo được đánh giá theo 5 lĩnh vực đạt từ 98,8% vượt mức kế hoạch đề ra 1,8%
- Riêng trẻ 5 tuổi 65 cháu hoàn thành CTGDMN 100%. Đủ điều kiện lên lớp 1

3.4. Tổ chức giáo dục tăng cường cho trẻ (làm quen tiếng Anh, giáo dục kỹ năng sống...).

- Trong năm học nhà trường phối hợp với trung tâm Anh ngữ Newlight tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh với tổng số 6 lớp, 125 trẻ. Chất lượng hoạt động giáo dục ngoài chính khóa được duy trì ổn định, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

Phối hợp Trung tâm Anh Ngữ Newlight tổ chức chương trình trạng nguyên nhí tiếng anh đạt kết quả: 1 giải nhất thuộc về cháu lớp A1; 1 giải nhì cháu lớp A3 và 1 giải 3 cháu lớp A3; 10 giải khuyến khích đến từ 6 lớp học tiếng anh tăng cường.

Cuối năm trung tâm đã tổ chức đánh giá, xét đầu ra theo quy định. Có 125 cháu được đánh giá. Đạt 125/125 cháu đạt và đạt kết quả cam kết đầu năm 100%.

****Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 6 tuổi theo đúng chủ trương của ngành***

Nhà trường phối hợp với các cơ sở tư thực trong xã Huy động 198/198 cháu trong độ tuổi từ 3-5 tuổi đến trường để chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục đạt tỷ lệ 100% theo đúng chủ trương của ngành đề ra.

****Công tác an toàn trường học***

Nhà trường được công nhận trường học an toàn phòng, chống tai nạn thương tích Năm học 2025 - 2026.

Thực hiện tốt công tác Phòng cháy chữa cháy trong trường học không xảy ra cháy nổ trong nhà trường.

Chỉ tiêu 3: Về đội ngũ CB,GV,NV

1. Công tác tổ chức trong nhà trường và Xây dựng đội ngũ.

**** Chất lượng đội ngũ cán bộ Quản lý, Giáo viên, nhân viên:***

Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; 32 người; Trong đó CBQL; 3 người; Giáo viên 20 người trong đó 1 cô điều động biệt phái tại MN Diễn trường. Nhân viên y tế 1 người; nhân viên kế toán 1 người; Nhân viên nấu ăn 5 người. Bảo vệ: 02 người. (Mức lương hợp đồng Nhân viên nuôi dưỡng: 5.536.000đ. Bảo vệ: từ 800.000đ, đến 1000,000 tại 2 điểm trường.

- Tỷ lệ giáo viên trên lớp; Nhóm trẻ 2 Gv/ nhóm; Mẫu giáo 5 tuổi 2 Gv/ Lớp; Lớp mẫu giáo 3 tuổi; 4 tuổi bình quân 1, 8GV/ lớp.

- Đội ngũ giáo viên biên chế có trình độ chuyên môn đạt chuẩn 20/20. Tỷ lệ 100%. Trình độ đại học 16/20; tỷ lệ 80% Cao đẳng 4/20 tỷ lệ 20%; có năng lực chuyên môn, nhiệt tình trong công việc.

***Kết quả đánh giá xếp loại viên chức theo nghị định 90/2020**

Cán bộ quản lý: 3 đồng chí 1 hiệu trưởng 2 hiệu phó

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 2 đc

- Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ: 1 đc

Giáo viên: 20/20 được đánh giá :

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 04/20 tỷ lệ 20 %

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 16/20 tỷ lệ 80 %

Nhân viên văn phòng: 2 người

- Loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 1 tỷ lệ 50%

- Loại hoàn thành tốt nhiệm vụ: 1 tỷ lệ 50%

*** Kết quả đánh giá chuẩn nghề nghiệp theo thông tư 25,26**

- CBQL: Mức tốt 3/3/ tỷ lệ 100%

- Giáo viên: 20/20, mức tốt 18/20 tỷ lệ 90%; Mức khá: 2/20 tỷ lệ 10%

*** Đánh giá công tác BDTX**

- 23/23 CBGV được đánh giá: Loại giỏi 21/23 tỷ lệ 91.3%; Khá 2/23 tỷ lệ 8,7%

*** Xếp loại nhân viên hợp đồng lao động: 7/7**

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 7/7 tỷ lệ 100 %

-100% Cán bộ, giáo viên, nhân viên chấp hành tốt các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật nhà nước.

Thực hiện tốt công tác Bảo hiểm xã hội cho CB, GV, NV, đóng góp BHXH kịp thời và thực hiện đúng các chế độ chi trả cho CBQL, GV, NV.

Chỉ tiêu 4: Xây dựng CSVC, mua sắm trang thiết bị

Nhà trường đã làm tốt công tác tham mưu, bổ sung nguồn lực để tăng cường cơ sở vật chất trong năm từ các nguồn như sau:

+ Nguồn ngân sách và học phí dùng để tu sửa các danh mục cơ sở vật chất như hệ thống đường ống nước các phòng vệ sinh, hệ thống điện các lớp, các biểu bảng để tôn tạo môi trường trong và ngoài lớp học, mua mới máy tính phục vụ chuyên môn các phòng ban, bổ sung các thiết bị dạy học theo thông tư cho các nhóm lớp, mua bổ sung bàn ghế phòng họp, tu sửa đồ dùng, đồ c hơi của 2 điểm trường là: 131.360.000 đồng.

3. Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra (bao gồm cả những cuộc thanh tra, kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát nội bộ).

Đã khắc phục tốt những tồn tại, hạn chế đã được cấp trên chỉ ra và qua các cuộc kiểm tra nội bộ.

II. Ý KIẾN TỰ NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Những thành tựu, kết quả đạt được trong năm đánh giá:

1. Kết quả nổi bật

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch phát triển chiến lược nhà trường giai đoạn 2025-2030 và tầm nhìn đến 2035 đã được UBND xã phê duyệt.
- Chất lượng CSND&GD được nâng lên rõ rệt đạt và vượt chỉ tiêu đề ra:

Cụ thể:

- + Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm so với đầu năm: 5,2%
- + Tỷ lệ SDD thể thấp còi giảm so với đầu năm 6%
- + Tỷ lệ chuyên cần vượt chỉ tiêu so với đầu năm 4.3%
- + Tỷ lệ đánh giá các lĩnh vực giáo dục vượt chỉ tiêu đề ra 2,8%
- Công tác phối hợp tốt với các tổ chức chính trị xã hội và hội cha mẹ học sinh có nhiều hoạt động phối hợp nổi bật, được toàn thể phụ huynh hưởng ứng đồng tình ủng hộ và cùng với nhà trường nâng cao chất lượng CSND&GD trẻ có hiệu quả.
- Công tác phổ cập giáo dục được nhà trường chú trọng huy động đạt 100% trẻ đến trường vượt chỉ tiêu so với mặt bằng chung toàn giáo dục mầm non trong toàn xã.
- Hồ sơ đánh giá xếp loại năm 2025-2026 Thực hiện đúng quy trình hướng dẫn đánh giá xếp loại của UBND xã Hải Châu: Đánh giá CBQL theo NĐ 90/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2022; Đánh giá chuẩn nghề nghiệp CBQL theo TT 25/2020/TT-BGDĐT, đối với GV đánh giá theo TT26/2020/TT-BGDĐT
- Có đầy đủ phòng học, phòng chức năng, thiết bị đảm bảo cho dạy và học. Môi trường giáo dục đảm bảo an toàn xanh – sạch – đẹp. Tổ chức có hiệu quả các hoạt động trải nghiệm của trẻ lấy trẻ làm trung tâm.
- Hồ sơ phòng cháy chữa cháy đầy đủ và đã có thẩm định của cấp trên.
- Bếp ăn được thiết kế theo bếp ăn một chiều, có đủ trang thiết bị hiện đại. Bếp bố trí hợp lý các khu vực phân chia rõ ràng, các dụng cụ bán trú đảm bảo an toàn, có kho và kho bỏ đồ tồn kho theo loại thực phẩm. được đoàn đánh giá bếp an đủ tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm.

1. Những khó khăn và hạn chế

- Có một số giáo viên còn lúng túng trong ứng dụng công nghệ thông tin , ứng dụng AI trong trong các hoạt động dạy và soạn thảo văn bản nên hiệu quả giờ học có lúc chưa cao.
- Thiết bị đồ chơi ngoài trời, cơ sở vật chất điểm trường 1 đã xuống cấp, công trình vệ sinh hư hỏng, nguồn nước chưa đảm bảo chất lượng.

2. Biên pháp khắc phục

- Ban lãnh đạo tiếp tục có kế hoạch bồi dưỡng năng lực số cho những giáo viên còn hạn chế về công nghệ số.

- Năm học 2026-2027 Lãnh đạo nhà trường tích cực tham mưu với chính quyền địa phương quy hoạch quỹ đất, có lộ trình sát nhập trường về 1 điểm, có kế hoạch bổ sung ngân sách để tu sửa nâng cấp những hạng mục về cơ sở vật chất xuống cấp để đảm bảo an toàn cho học sinh trong năm học tới.

3. Kết quả tự đánh giá, xếp loại chất lượng (đã được tập thể lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị thống nhất nhất trí):

Xếp loại : Hoàn thành Tốt nhiệm vụ

Biểu quyết 25/25 ý kiến thống nhất với các nội dung đánh giá xếp loại chất lượng đơn vị năm học 2025-2026 như trên. Cuộc họp kết thúc hồi 16h30 cùng ngày

Trên đây là báo cáo kết quả đánh giá xếp loại chất lượng đơn vị năm 2025-2026, đề nghị Hội đồng đánh giá cấp ngành quan tâm chỉ đạo.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- PVH&XH (để b/c);
- Lưu VP

HIỆU TRƯỞNG



Vũ Thị Luyện